TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH SƠN** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **63**/2020/HS-ST

Ngày 11/12/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN - TỈNH PHÚ THỌ

- Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên Hòa.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hà Đình Sở.

Ông Nguyễn Phước Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Thủy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lương Ngọc Lâm - Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 64/2020/TLST - HS ngày 17/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/QĐXXST-HS ngày 30/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn H**, Sinh ngày: 03/12/1977 tại Thanh Sơn, Phú Thọ; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Khu Trung Hưng, xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Đỗ Đình T, sinh năm 1943; Mẹ đẻ: Lê Thị N, sinh năm 1950; Vợ: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 1976; Con: có 02 con. Lớn sinh năm 1997. Nhỏ sinh năm 2005, hiện bố mẹ, vợ, con đều ở xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Anh chị em ruột: có 04 anh chị em. Bị cáo là lớn nhất, nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị cáo thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thanh Sơn và Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tại xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ từ ngày 11/8/2020 đến ngày 13/11/2020.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Người bị hại*: Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1949 (Đã chết).

Đại diện gia đình người bị hại:

Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1940. (Chồng bà S).

Địa chỉ: Khu Trung Hưng, xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 06 năm 2016, Đỗ Văn H mua 01 chiếc xe máy điện mới tại cửa hàng Tân Loan thuộc thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Đến ngày 16/6/2016 H đã mang chiếc xe máy điện đến Công an huyện Thanh Sơn để đăng ký với BKS 19MĐ6-002.20. Tên chủ xe là Đỗ Văn H. Mục đích H mua xe máy điện để gia đình đi lại và đưa, đón cháu Đỗ Đình H, sinh ngày 17/02/2005 là con trai H đang đi học tại trường THCS Thanh Thủy ở thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng tháng 8 năm 2019, khi cháu Huy bắt đầu bước vào học lớp 9, H đã giao chiếc xe máy điện BKS:19MĐ6-002.20 cho cháu H tự điều khiển để làm phương tiện đi học.

Khoảng 6 giờ 35 phút ngày 11/6/2020, cháu Đỗ Đình H điều khiển xe máy điện BKS 19MD6- 002.20 đi từ nhà ở của mình ở khu Trung Hưng, xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn mục đích để đi học tại trường Trung học cơ sở Thanh Thủy tại thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (Tại thời điểm này xe máy điện không gắn biển kiểm soát do thanh gắn đuôi xe bị gãy). Khi đi cháu H điều khiển xe máy điện đi trên TL 316 theo hướng từ xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy. Khi đi đến km 13+250 TL 316 thuộc khu Đồi Chè, xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn (Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, mặt đường rộng 5,80m, tầm nhìn không bị hạn chế). Tiếp giáp mép đường phải theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy là lề đất rộng 0,50m, tiếp giáp phía ngoài lề đất này là ta luy âm sâu 4m. Tiếp giáp mép đường trái theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy là lề đất rộng 1,1m, tiếp giáp phía ngoài lề đất này là rãnh thoát nước được xây bằng bê tông xi măng rộng 1,2m sâu 0,50m và tiếp đến là khu dân cư Đồi Chè, xã Thạch Khoán. Trên lề đường phải theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy của đoạn đường này tại km 13+ 220 có 01 cột biển báo giao thông nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên bên trái, từ vị trí cột biển báo này đo về hướng đi xã Giáp Lai chiều từ trái sang phải 20,8m là vị trí cột Km 13+200 nằm tại vị trí trên lề đất trái theo hướng xã Giáp Lai đi huyện Thanh Thủy, lúc này đường vắng, mặt đường khô ráo, trời sáng, khi đang điều khiển xe máy điện, Đỗ Đình H phát hiện cách khoảng 20m phía trước cùng chiều bà Nguyễn Thị S đang điều khiển xe đạp đi ở phần đường phải theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy. Khi cách bà S khoảng 5m, cháu H đã bấm còi xe máy điện để xin vượt qua xe bà S. Bà S điều khiển xe đạp đi sát vào mép đường phải theo hướng đi của mình. Theo lời khai của Cháu H, khi cháu H điều khiển xe máy điện vượt lên ngang và song song bên trái với xe của bà S thì phát hiện phía trước có một chiếc xe ô tô bán tải màu trắng (không rõ biển kiểm soát và nhãn hiệu của xe) đi ngược chiều và đi lấn sang phần đường của cháu H đang đi, cháu H đã đánh lái sang bên phải theo hướng đi của mình để tránh chiếc xe ô tô này nên khuỷu tay phải của cháu H đã va quệt vào tay trái của bà Sáng làm bà S mất lái và bị ngã ra mặt đường sát với mép đường phải theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi

huyện Thanh Thủy, còn cháu H sau khi va chạm đã bị mất lái, sau đó cả người và xe ngã và trượt trên mặt đường. Quá trình kiểm tra, xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ cơ quan CSĐT chưa có căn cứ để xác định chiếc xe ô tô bán tải màu trắng đi ngược chiều như lời khai nhận của cháu H.

Hậu quả: Bà S và cháu H bị thương, bà Sáng được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Thanh Thủy. Đến 10 giờ 13 phút cùng ngày, bà Sáng tử vong.

Ngay sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã tiến hành tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi, thu thập chứng cứ, kết quả thể hiện:

1. Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện**:** Hiện trường xảy ra vụ tại nạn giao thông đây là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa tương đối bằng phẳng, mặt đường rộng 5,80m, tầm nhìn không bị hạn chế. Tiếp giáp mép đường phải theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy là lề đất rộng 0,50m, tiếp giáp phía ngoài lề đất này là ta luy âm sâu 4m. Tiếp giáp mép đường trái theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy là lề đất rộng 1,1m, tiếp giáp phía ngoài lề đất này là rãnh thoát nước được xây bằng bê tông xi măng rộng 1,2m sâu 0,50m và tiếp đến là khu dân cư Đồi Chè, xã Thạch Khoán. Trên lề đường phải theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy của đoạn đường này tại Km 13+ 220 có 01 cột biển báo giao thông nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên bên trái, từ vị trí cột biển báo này đo về hướng đi xã Giáp Lai chiều từ trái sang phải 20,8m là vị trí cột Km 13+200 nằm tại vị trí trên lề đất trái theo hướng xã Giáp Lai đi huyện Thanh Thủy. Khám nghiệm hiện trường theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện trên Biên bản và sơ đồ sơ đồ hiện trường thể hiện toàn bộ các dấu vết đều nằm ở phần đường bên phải theo chiều đường khám nghiệm (lề đường phải):

Xe đạp nhãn hiệu CITY RIDE màu sơn hồng đổ nghiêng sang trái xuống mặt đường nhựa, đầu xe quay hướng đi huyện Thanh Thủy, đuôi xe quay hướng đi xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn. Xe đạp nằm đổ nghiêng gần như song song với mép đường phải theo hướng đường xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy. Trục bánh trước của xe đạp nằm tại vị trí trùng với mép đường phải theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy. Trục bánh sau của xe đạp này đo cách mép đường phải theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy là 0,10m.

Xe máy điện không gắn biển kiểm soát nhãn hiệu JAFANCUP màu sơn đỏ đen bị đổ nghiêng bên trái xuống mặt đường nhựa, đầu xe quay hướng chéo vào vào mép đường trái theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy, đuôi xe hướng ra lòng đường. Xe nằm đổ nghiêng gần như vuông góc với mép đường trái theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy. Trục bánh trước của xe này cách mép đường trái theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy là 4,70m. Trục bánh sau xe này cách mép đường phải theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy là

3,35m. Từ vị trí trục bánh trước xe máy điện đo cách trục bánh trước xe đạp nhãn hiệu CITY RIDE màu sơn hồng đổ nghiêng sang trái xuống mặt đường nhựa là 12,10m.

Tại mặt đường nhựa nơi xảy ra tai nạn giao thông phát hiện 01 vết trà sát không liên tục trên mặt đường nhựa có hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy chéo từ phải sang trái, kích thước dài 7,90m, vết trà sát rộng nhất 0,02m. Điểm đầu vết trà sát này đo cách mép đường phải theo hướng xã Giáp Lai- Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy là 1,70m. Điểm cuối của vết trà sát này nằm tại vị trí tiếp giáp giữa đầu ngoài chân chống chính của xe máy điện không gắn biển kiểm soát nhãn hiệu JAFANCUP màu sơn đỏ đen bị đổ nghiêng bên trái xuống mặt đường nhựa với mặt đường nhựa, vị trí điểm cuối của vết này đo cách mép đường phải theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy là 3,55m.

2. Khám nghiệm phương tiện:

Xe máy điện tại thời điểm khám nghiệm không gắn biển kiểm soát nhãn hiệu JAFANCUP màu sơn đen đỏ, xe không có gương chiếu hậu bên trái và bên phải. Đầu tay nắm bên trái có vết trà sát mòn vẹt kim loại có hướng từ trước ra sau. Điểm đầu tay phanh bên trái có vết trà sát mòn vẹt kim loại. Phần góc phía trước bên trái giá đèo hàng kim loại phía trước đầu xe có vết trà sát kim loại, giá đèo hàng bị đẩy lệch từ trái sáng phải. Cạnh ngoài bên trái phía dưới vị trí để chân chính có vết trà sát nhựa theo chiều từ dưới lên trên, từ sau ra trước. Mặt ốp nhựa để chân chính bật khỏi vị trí ban đầu. Đầu ốc cố định phía dưới giảm sóc sau bên trái có vết trà sát kim loại. Cạnh ngoài vị trí để chân bằng kim loại phía sau bên trái bị trà sát. Thanh kim loại gắn liền để chân chính bên trái có vết trà sát kim loại loại trên bề mặt bám dính bụi đất màu trắng.

Xe đạp nhãn hiệu CITY RIDE màu sơn hồng, đầu nắm tay lái bên trái bám dính nhiều cỏ đất. Đầu cần tay phanh bên trái bám dính nhiều cỏ đất. Phần đầu bàn đạp chân bên trái bám dính nhiều cỏ đất.

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện và các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập được xác định vị trí điểm va chạm giữa xe máy điện BKS 19MDD6- 002.20 do Đỗ Đình H điều khiển và xe đạp do bà Nguyễn Thị S điều khiển nằm lề đường phải theo hướng xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn đi huyện Thanh Thủy.

Ngày 29/12/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã có các Quyết định trưng cầu giám định số 97, 98, 99 yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định nguyên nhân chết; giám định nồng độ cồn trong máu; giám định ma túy trong nước tiểu của tử thi Nguyễn Thị S. Ngày 10/7/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ có Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 181/PC09-PY kết luận: *"Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị S là do chấn thương sọ não.* Ngày 13/6/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ có Bản kết luận giám định số 637A/KLGĐ kết luận: *"Trong mẫu máu của tử thi Nguyễn Thị S gửi đến giám định không có cồn (Ethanol)";* và ngày 17/6/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ có Bản kết luận giám định số

637/KLGĐ kết luận: *"Trong mẫu máu của tử thi Nguyễn Thị S gửi đến giám định, không có chất ma túy"*.

Cơ quan điều tra đã tiến xác minh nguồn gốc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, kết quả: Biển số MĐ6-002.20 chủ xe Đỗ Văn H, sinh năm 1977, địa chỉ: khu Trung Hưng, xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; dung tích xi lanh 4Kw, đăng ký ngày 16/6/2016.

Đỗ Đình H có hành vi điều khiển xe máy điện BKS: 19MĐ6-002.20 đi trên đường TL316 nơi đoạn đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường tương đối bằng phẳng khô ráo, khi phát hiện bà Nguyễn Thị S đang điều khiển xe đạp đi cùng chiều phía trước, cháu H không chú ý quan sát nên H đã điều khiển xe máy điện vượt lên bên trái xe của bà Sáng, do khi không đảm bảo khoảng cách an toàn với xe đi cùng chiều phía trước nên đã xảy ra va chạm với bà S. Hậu quả bà Nguyễn Thị S bị tử vong. Hành vi của Đỗ Đình H đã vi phạm điểm a khoản 5, điều 14 luật giao thông đường bộ, cụ thể: Tại khoản 2 quy định: *"Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải"*; khoản 5: *"Không được vượt xe khi có một trong các trường hợp sau đây: a) Không đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 2 điều này"*. Hành vi của Đỗ Đình H phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điều 260 BLHS. Tuy nhiên, tại thời điểm H thực hiện hành vi vi phạm, Huy được 15 tuổi 3 tháng 25 ngày. Do vậy căn cứ quy định tại khoản 2, điều 12 Bộ luật hình sự thì Đỗ Đình H không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra vào ngày 11/6/2020.

Hành vi nêu trên của Đỗ Văn H giao xe máy điện cho Đỗ Đình H điều khiển khi chưa đủ 16 tuổi, đã vi phạm điểm a, khoản 1, điều 60 Luật giao thông đường bộ, cụ thể: *"a) Người đủ 16 tuổi trở lên được lái xe gắn máy có dung tích xi-lanh dưới 50 cm^3"*. Tại khoản 17, 18 Điều 3. Luật giao thông đường bộ giải thích từ ngữ: "*Khoản 17. Phương tiện giao thông đường bộ gồm phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, phương tiện giao thông thô sơ đường bộ. Khoản 18. Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (sau đây gọi là xe cơ giới) gồm xe ô tô; máy kéo; rơ moóc hoặc sơ mi rơ moóc được kéo bởi xe ô tô, máy kéo; xe mô tô hai bánh; xe mô tô ba bánh; xe gắn máy (kể cả xe máy điện) và các loại xe tương tự"*. Theo gải thích từ ngữ trong quy chuẩn quy định tại mục 3.18, điều 3 của quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT của bộ giao thông vận tải ngày 31/12/2019 quy định về xe cơ giới như sau *"Xe cơ giới là chỉ các loại xe ô tô; máy kéo; rơ-moóc hoặc sơ-mi rơ-moóc được kéo bởi xe ôtô; xe máy 2 bánh; xe máy 3 bánh; xe gắn máy (kể cả xe máy điện) và các loại xe tương tự được thiết kế để chở người và hàng hóa trên đường bộ. Xe cơ giới bao gồm cả tàu điện bánh lốp (là loại tàu dùng điện nhưng không chạy trên đường ray)"* và điểm d, khoản 1, điều 3 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt giải thích từ ngữ trong lĩnh vực giao thông đường bộ: "*Xe máy điện là xe gắn máy được dẫn động bằng động cơ điện có*

công suất lớn nhất không lớn hơn 4 kW, có vận tốc thiết kế lớn nhất không lớn hơn 50 km/h". Hậu quả gây tai nạn dẫn đến làm cho bà Nguyễn Thị S tử vong.

Mặc dù Đỗ Đình H chưa đủ điều kiện để điều khiển xe máy điện, nhưng Đỗ Văn H là bố của Đỗ Đình H, chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy điện BKS: 19MĐ6-002.20. Bản thân H đã có giấy phép lái xe mô tô, do vậy H đã được học Luật giao thông đường bộ và biết độ tuổi của người được phép điều khiển các phương tiện tham gia giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, sau khi mua xe máy điện, trong quá trình sử dụng H đã giao chiếc xe máy điện này cho Đỗ Đình H là con trai của H điều khiển để đi học mặc dù H biết rõ H chưa đủ điều kiện (đủ tuổi theo quy định) để điều khiển xe máy điện theo quy định của pháp luật, hậu quả ngày 11/6/2020, H điều khiển xe máy điện để xảy ra tai nạn giao thông gây hậu quả chết người. Hành vi của Đỗ Văn H phạm vào tội " Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

Ngày 11/8/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã Quyết định Khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với Đỗ Văn H về tội *"Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại khoản 1 Điều 264 của Bộ luật hình sự.

Đại diện gia đình bị hại – ông Nguyễn Văn N (chồng bà Nguyễn Thị S) xác nhận đã nhận đủ số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) do bị cáo Đỗ Văn H bồi thường. Gia đình ông không có yêu cầu bồi thường gì khác. Ông N đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H vì chuyện xảy ra không ai mong muốn, gia đình bị cáo cũng rất có trách nhiệm đối với gia đình ông và cũng rất khó khăn về kinh tế.

Bản cáo trạng số: 68/CT - VKS-ThS ngày 13 tháng 11 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ* " theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn không thay đổi, bổ sung cáo trạng, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ* ".

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 264; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đỗ Văn H từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 10% thu nhập theo mức lương cơ bản là 1.490.000đ của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ để nộp vào ngân sách Nhà Nước.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Đỗ Văn H.

Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận bị cáo Đỗ Văn H đã bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị S tổng số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Đại diện hợp pháp của gia đình bà Sáng là ông Nguyễn Văn N (chồng bà Sáng) đã nhận đủ số tiền trên.

Về vật chứng của vụ án:

Xác nhận ngày 02/8/2020, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại xe máy điện BKS: 19MĐ6-002.20 cho bị cáo Đỗ Văn H.

Đối với xe đạp nhãn hiệu CITY RIDE màu sơn hồng là tài sản hợp pháp của vợ chồng ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị S. Ngày 02/8/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn N là phù hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố Tụng hình sự, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đỗ Văn H không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện gia đình người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2].Chứng cứ buộc tội:

Tại phiên toà bị cáo Đỗ Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không có gì oan sai. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan, bản kết luận pháp y về tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng tháng 8 năm 2019 Đỗ Văn H đã giao chiếc xe máy điện BKS:19MĐ6-002.20 cho Đỗ Đình H (là con trai của H) điều khiển để làm phương tiện đi học. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 11/6/2020, tại km 13+250 TL 316 thuộc khu Đồi chè, xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ Đỗ Đình H điều khiển xe máy điện BKS: 19MĐ6-002.20 vi phạm quy tắc khi tham gia giao thông, vượt xe không đảm bảo an toàn đã va chạm với xe đạp do Nguyễn Thị S điều khiển đi cùng chiều. Hành vi điều khiển xe máy điện vượt xe không đảm bảo an toàn của Đỗ Đình H đã vi phạm điểm a khoản 5 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ. Hậu quả: bà Nguyễn Thị S tử vong. Hành vi của Đỗ Đình H phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy

định tại điều 260 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại thời điểm H thực hiện hành vi phạm tội, Huy được 15 tuổi 3 tháng 25 ngày. Do vậy căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 12 Bộ luật hình sự thì Đỗ Đình H không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình gây ra vào ngày 11/6/2020. Khi điều khiển xe máy điện Đỗ Đình H chưa đủ điều kiện vi phạm điểm a khoản 1 Điều 60 Luật giao thông đường bộ. Đỗ Văn H đã có giấy phép lái xe theo quy định, có đầy đủ nhận thức về hành vi nhưng vì ý thức chủ quan, thiếu cẩn trọng nên đã giao xe cho Đỗ Đình H điều khiển nên đã dẫn đến hành vi phạm tội

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự. Bị cáo là ng- ời có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, mặc dù biết rõ con là Đỗ Đình H chưa đủ tuổi sử dụng phương tiện xe máy điện, chưa có giấy phép lái xe theo quy định nhưng bị cáo vẫn giao phương tiện cho con trai sử dụng, tham gia giao thông phục vụ cho việc đi học. Hậu quả ngày 11/6/2020 cháu Đỗ Đình H điều khiển xe máy điện BKS: 19MĐ6-002.20 vi phạm quy tắc khi tham gia giao thông, vượt xe không đảm bảo an toàn đã va chạm với xe đạp do bà Nguyễn Thị S điều khiển đi cùng chiều, hậu quả làm bà Sáng tử vong. Nh- vậy hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 264 của Bộ luật hình sự năm 2015 nh- Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 264. Tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ:

1. Người nào giao cho người mà biết rõ người đó không có giấy phép lái xe hoặc đang trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy, chất kích thích mạnh khác hoặc không đủ các điều kiện khác theo quy định của pháp luật điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm:

a) Làm chết người;

…".

[3]. Nhận định về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, hậu quả của vụ án là nghiêm trọng. Do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra để đảm bảo giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn ăn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại, đại diện hợp pháp của gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bố đẻ bị cáo là ông Đỗ Đình T được tặng thưởng nhiều huân chương chiến sỹ giải phóng và là nạn nhân chất độc da cam. Do vậy bị cáo được các hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi xem xét nhân thân, đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú và lý lịch rõ ràng. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là cao. HĐXX xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ với thời gian phù hợp và thấp hơn so với đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để giáo dục và cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn, hối cải.

Theo quy định tại khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo Đỗ Văn H bị phạt cải tạo không giam giữ còn phải bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung công quỹ Nhà nước. Xét thấy bị cáo H là người đã thành niên, có sức lao động vì vậy cần khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ là 10% theo mức lương tối thiểu là 1.490.000đ/tháng để sung công quỹ Nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000đ đến 30.000.000đ. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị và gia đình thuộc diện hộ cận nghèo nên cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi xảy ra sự việc bị cáo Đỗ Văn H đã tự nguyện bồi th- ờng cho gia đình bị hại tổng số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại ông Nguyễn Văn N (chồng bà Nguyễn Thị S) đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì. Tại phiên tòa ông Nguyễn Văn N xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử cần xác nhận việc bồi th- ờng giữa bị cáo và gia đình bị hại là hợp pháp.

[8]. Về xử lý vật chứng và các biện pháp t- pháp:

Đối với 01 (một) xe máy điện BKS: 19MĐ6-002.20 do bị cáo Đỗ Văn H là chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy ngày 02/8/2020 Cơ quan điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho bị cáo H là đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét mà chỉ cần xác nhận là phù hợp.

Đối với 01 (một) xe đạp nhãn hiệu CITY RIDE màu sơn hồng là tài sản hợp pháp của vợ chồng ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị S. Ngày 02/8/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn N là đúng quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét mà chỉ cần xác nhận là phù hợp.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện gia đình bị hại thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 264, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội *"Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ".*

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định Thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã Thạch Khoán, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định tại Mục 3 quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật Thi hành án hình sự.

Khấu trừ thu nhập của bị cáo Đỗ Văn H số tiền là 10% theo mức lương cơ bản là 1.490.000đ (Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) cụ thể là: 1.490.000đ x 10% = 149.000đ/tháng (Một trăm bốn mươi chín nghìn đồng) trong thời gian cải tạo không giam giữ để sung quỹ nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Đỗ Văn H.

2. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận bị cáo Đỗ Văn H đã bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị S tổng số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng). Đại diện hợp pháp của gia đình bà Sáng là ông Nguyễn Văn N (chồng bà S) đã nhận đủ số tiền trên.

Về xử lý vật chứng, đồ vật tạm giữ và các biện pháp t- pháp:

Xác nhận ngày 02/8/2020 Cơ quan điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho bị cáo Đỗ Văn Hân 01 (một) xe máy điện BKS: 19MĐ6-002.20.

Xác nhận ngày 02/8/2020 Cơ quan điều tra - Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại cho ông Nguyễn Văn N 01 (một) xe đạp nhãn hiệu CITY RIDE màu sơn hồng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện cho bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Thị Duyên Hòa

Nơi nhận:
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- Cơ quan THA Dân sự;
- UBND xã Thạch Khoán;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS-VP.